

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch thu, nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2020 trên địa bàn huyện Phong Điền

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN PHONG ĐIỀN	
ĐẾN	Số: 1436
	Ngày: 21/10
Chuyển:	7
Lưu hồ sơ số:	7

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;
Căn cứ Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;
Căn cứ Quyết định số 1962/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Thừa Thiên Huế;
Căn cứ Quyết định số 637/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức, quản lý và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Thừa Thiên Huế;
Căn cứ Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 17 tháng 09 năm 2020 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Thừa Thiên Huế;
Xét đề nghị của Trưởng Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện, và đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu kế hoạch thu, nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2020 (sau đây gọi là Quỹ) cho các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế hoạch toán độc lập trên địa bàn huyện Phong Điền như sau:

1. Chỉ tiêu thu Quỹ năm 2020 là 770.185.000 đồng,

(Bảy trăm bảy mươi triệu, một trăm tám mươi lăm ngàn đồng chẵn)

Trong đó:

Thu Quỹ từ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, tổ chức Trung ương đóng trên địa bàn huyện là 19.253.000 đồng.

Thu Quỹ từ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc huyện là 85.810.000 đồng.

Thu Quỹ từ cán bộ, viên chức trong khối các trường học trên địa bàn huyện là 408.608.000 đồng.

Thu Quỹ từ cán bộ, công chức UBND các xã, thị trấn và người lao động khác trên địa bàn các xã, thị trấn là 210.080.000 đồng.

Thu Quỹ từ các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập, doanh nghiệp và người lao động trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế hạch toán độc lập là: 46.434.000 đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

2. Mức đóng Quỹ:

a) Các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập: Mức đóng góp bắt buộc một năm là hai phần vạn trên tổng giá trị tài sản hiện có theo báo cáo tài chính hàng năm nhưng tối thiểu 500 nghìn đồng, tối đa 100 triệu đồng và được hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh.

b) Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi đến hết tuổi lao động theo quy định của pháp luật về lao động đóng góp như sau:

- Cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức đóng 01 ngày lương/người/năm theo mức lương cơ bản sau khi trừ các khoản thuế, bảo hiểm phải nộp.

- Người lao động trong các doanh nghiệp đóng 01 ngày lương/người/năm theo mức lương tối thiểu vùng.

- Người lao động khác, trừ các đối tượng đã được quy định tại Điểm b Khoản này, đóng 15.000 đồng/người/năm.

c) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp tự nguyện cho Quỹ.

d) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã đóng ở cơ quan, doanh nghiệp thì không phải đóng Quỹ ở nơi cư trú.

3. Tài khoản thu Quỹ và thời gian nộp Quỹ:

Tài khoản thu Quỹ phòng, chống thiên tai:

- Tên tài khoản: Quỹ phòng, chống thiên tai huyện Phong Điền.

- Số tài khoản: 3761.0.3029279.91049

- Tại Kho bạc nhà nước Phong Điền.

Thời gian nộp quỹ: Nộp một lần trước ngày 30/11/2020.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc huyện có trách nhiệm thông báo kế hoạch thu Quỹ (gửi Quyết định này thay thông báo thu nộp Quỹ) đến các cơ quan, đơn vị có tên trong phụ biểu chi tiết; theo dõi đôn đốc; báo cáo định kỳ kết quả thu về UBND huyện.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện chịu trách nhiệm tổ chức thu Quỹ theo số lượng biên chế hiện có và quỹ lương thực tế tại đơn vị sau đó nộp vào tài khoản Quỹ Phòng, chống thiên tai huyện mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Phong Điền.

3. UBND các xã, thị trấn tổ chức thu Quỹ theo số lượng cán bộ, công chức của các xã, thị trấn; người lao động khác trên địa bàn xã, thị trấn và chuyển vào tài khoản của Quỹ Phòng chống thiên tai huyện. Việc thu bằng tiền mặt phải có chứng từ theo mẫu của Bộ Tài chính. Được trích không vượt quá 3% số thu thực tế hàng năm trên địa bàn cấp xã để hỗ trợ chi thù lao cho lực lượng trực tiếp đi thu và các chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ tại cấp xã.

4. Thủ trưởng tổ chức kinh tế hạch toán độc lập, doanh nghiệp căn cứ chỉ tiêu đóng góp Quỹ được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt có trách nhiệm nộp Quỹ vào tài khoản của Quỹ phòng, chống thiên tai huyện Phong Điền như trên.

5. Trong quá trình thu Quỹ nếu phát hiện số kế hoạch giao thu cho đơn vị không phù hợp với thực tế của đơn vị thì Thủ trưởng đơn vị nộp Quỹ kê khai số thu theo đúng quy định hiện hành, thực hiện thu nộp vào tài khoản kho bạc Nhà nước đồng thời gửi báo cáo giải trình đến Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu thực hiện không đúng quy định Nhà nước.

Trường hợp phát hiện cơ quan đơn vị, tổ chức kinh tế chưa được giao kế hoạch thu Quỹ năm 2020 thì cơ quan quản lý Quỹ cấp huyện tổ chức kiểm tra nếu còn hoạt động thì báo cáo Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền thông báo bổ sung kế hoạch thu Quỹ 2020 đảm bảo tất cả các cơ quan đơn vị đều thực hiện nghĩa vụ nộp Quỹ.

6. Chi cục Thuế Khu vực Hương Điền có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan đôn đốc các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập, doanh nghiệp thu nộp Quỹ năm 2020 và cung cấp các thông tin về tài sản, lao động trong các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập, doanh nghiệp thuộc quyền quản lý thuế phục vụ công tác lập kế hoạch thu hàng năm, kiểm tra thanh tra, xử lý vướng mắc đối với tổ chức kinh tế trong quá trình thực hiện kế hoạch.

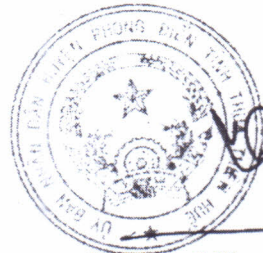
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện; Trưởng phòng: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính-Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước Phong Điền; Chi cục Thuế khu vực Hương Điền; Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập, doanh nghiệp và cá nhân trên địa bàn huyện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh;
- Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Thái

**Phụ lục 4: KẾ HOẠCH THU QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2020
CÁC TRƯỜNG HỌC TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND huyện Phong Điền)

ST T	Tên đơn vị	Số cán bộ, viên chức và người lao động	Chỉ tiêu thu năm 2020 (đồng)	Ghi chú
	Tổng cộng	1988	408,608,000	
1	Trường MN Phong Mỹ 1	22	4,060,000	Mức đóng góp 01 ngày lương/người/ năm
2	Trường MN Phong Mỹ 2	17	3,037,000	
3	Trường MN Phong Xuân I	25	4,853,000	
4	Trường MN Phong Xuân II	15	2,824,000	
5	Trường MN Phong Sơn 1	17	3,399,000	
6	Trường MN Phong Sơn 2	25	4,424,000	
7	Trường MN Phong An 1	31	5,658,000	
8	Trường MN Phong An 2	30	5,464,000	
9	Trường MN Phong Hiền 1	30	5,880,000	
10	Trường MN Phong Hiền 2	20	3,912,000	
11	Trường Mầm non Hoa Sen	29	5,701,000	
12	Trường MN Hoa Hướng Dương	33	6,153,000	
13	Trường MN Phong Thu	26	5,251,000	
14	Trường MN Phong Hoà 1	18	3,564,000	
15	Trường MN Phong Hoà 2	15	2,993,000	
16	Trường MN Phong Bình 1	22	4,055,000	
17	Trường MN Phong Bình 2	12	2,216,000	
18	Trường MN Phong Chương I	23	3,996,000	
19	Trường MN Phong Chương II	15	2,902,000	
20	Trường MN Điền Hương	16	3,014,000	
21	Trường MN Điền Môn	14	2,576,000	
22	Trường MN Điền Lộc	22	4,031,000	
23	Trường MN Điền Hoà	20	3,950,000	
24	Trường MN Điền Hải	24	5,184,000	
25	Trường MN Phong Hải	23	4,230,000	
26	Trường TH Tân Mỹ	21	4,918,000	
27	Trường TH Hòa Mỹ	24	5,735,000	
28	Trường TH Phong Xuân	33	7,744,000	
29	Trường TH Tây Bắc Sơn	28	6,560,000	
30	Trường TH Đông Nam Sơn	28	6,607,000	
31	Trường TH Phò Ninh	24	5,966,000	
32	Trường TH Điền An	29	7,177,000	
33	Trường TH Hương Lâm	22	5,266,000	
34	Trường TH Tây Bắc Hiền	31	7,498,000	

ST T	Tên đơn vị	Số cán bộ, viên chức và người lao động	Chỉ tiêu thu năm 2020 (đồng)	Ghi chú
35	Trường TH Đông Hiền	22	5,171,000	Mức đóng góp 01 ngày lương/người/ năm
36	Trường TH Trần Quốc Toản	45	10,544,000	
37	Trường TH Phong Chương	45	10,746,000	
38	Trường TH Phước Mỹ	17	3,876,000	
39	Trường TH Trạch Phố	16	3,547,000	
40	Trường TH Ưu Đàm	17	3,930,000	
41	Trường TH Phong Bình	46	10,138,000	
42	Trường TH Điền Hương	23	5,565,000	
43	Trường TH Điền Lộc	31	7,645,000	
44	Trường TH Điền Hải	31	7,913,000	
45	Trường TH Phong Hải	30	7,613,000	
46	Trường THCS Phong Mỹ	32	6,119,000	
47	Trường THCS Phong Xuân	29	5,760,000	
48	Trường THCS Phong Sơn	37	6,812,000	
49	Trường THCS Phong An	47	9,848,000	
50	Trường THCS Phong Hiền	54	10,872,000	
51	Trường THCS Nguyễn Duy	57	10,845,000	
52	Trường TH & THCS Lê Văn Miến	47	9,796,000	
53	Trường THCS Phong Hòa	37	7,185,000	
54	Trường THCS Phong Bình	38	7,356,000	
55	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	41	7,824,000	
56	Trường TH&THCS Nguyễn Lộ Trạch	51	10,784,000	
57	Trường THCS Điền Lộc	31	5,973,000	
58	Trường TH & THCS Điền Hòa	60	12,724,000	
59	Trường THCS Điền Hải	31	6,593,000	
60	Trường THCS Phong Hải	27	5,471,000	
67	Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu	78	14,040,000	
68	Trường THPT Phong Điền	57	10,260,000	
69	Trường THPT Tam Giang	61	10,980,000	
70	Trường THPT Trần Văn Ký	66	11,880,000	